

THÔNG TIN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC THÀNH ĐÔ ĐỢT 2

Trường Đại học Thành Đô đạt chuẩn chất lượng giáo dục quốc tế QS Stars 4 sao và đạt chuẩn chất lượng giáo dục Quốc gia. Nhà trường thông báo tuyển sinh Đại học chính quy đợt 2 năm 2026 như sau:

1. Đối tượng

Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT, trung học nghề của Việt Nam hoặc của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương với THPT, trung học nghề của Việt Nam do các đơn vị chức năng xác định.

2. Thời gian

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 23/03/2026 đến ngày 30/05/2026.
- Thời gian xét tuyển (*dự kiến*): 08/05/2026.
- Thời gian công bố kết quả trúng tuyển (*dự kiến*): 22/05/2026.
- Thời gian nhập học (*dự kiến*): 30/05/2026.

3. Phương thức tuyển sinh:

- Xét tuyển theo kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT
- Xét tuyển theo kết quả học tập THPT
- Xét tuyển theo kết quả thi đánh giá năng lực, đánh giá tư duy
- Xét tuyển thẳng theo quy định của Bộ GD&ĐT

**** Ghi chú:** Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào các ngành theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Ngành tuyển sinh, chỉ tiêu, tổ hợp xét tuyển

TT	Ngành tuyển sinh	Chỉ tiêu (<i>Dự kiến</i>)	Tổ hợp xét tuyển
A. Nhóm ngành Công nghệ			
1	Công nghệ thông tin	200	A00: Toán, Vật lý, Hóa học
2	Công nghệ kỹ thuật Ô tô	100	A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh

TT	Ngành tuyển sinh	Chỉ tiêu (<i>Dự kiến</i>)	Tổ hợp xét tuyển
3	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử	60	A0C: Toán, Vật lý, Công nghệ C03: Toán, Ngữ văn, Lịch sử D01: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh D07: Toán, Hóa, Tiếng Anh
B. Nhóm ngành Kinh tế – Luật			
4	Kế toán	120	A00: Toán, Vật lý, Hóa học
5	Quản trị Kinh doanh	100	A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh
6	Quản trị Văn phòng	120	C03: Toán, Ngữ văn, Lịch sử
7	Luật	60	C00: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý D01: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh D09: Toán, Tiếng Anh, Lịch sử
C. Nhóm ngành sức khỏe			
8	Dược học	640	A00: Toán, Vật lý, Hóa học
9	Điều dưỡng	80	A02: Toán, Sinh học, Vật lý A03: Toán, Vật lý, Lịch sử B00: Toán, Hóa học, Sinh học B08: Toán, Tiếng Anh, Sinh học D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh
D. Nhóm ngành Ngôn ngữ – Khoa học xã hội			
10	Ngôn ngữ Anh	120	A00: Toán, Vật lý, Hóa học

TT	Ngành tuyển sinh	Chỉ tiêu (Dự kiến)	Tổ hợp xét tuyển
11	Ngôn ngữ Trung Quốc	180	C03: Toán, Ngữ văn, Lịch sử D01: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh D04: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Trung D09: Toán, Tiếng Anh, Lịch sử D15: Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh
12	Quản trị khách sạn	100	A00: Toán, Vật lý, Hóa học
13	Việt Nam học (Hướng dẫn du lịch)	80	A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh
14	Giáo dục học	60	X70: Ngữ văn, Lịch sử, GD Kinh tế và pháp luật C00: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý D01: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh D09: Toán, Tiếng Anh, Lịch sử

5. Chương trình học phí, học bổng, lệ phí

5.1. Chương trình học bổng

TT	Tên học bổng	Số suất	Trị giá (VNĐ)	Thời gian duy trì	Ngành học
1	Học bổng Cộng đồng	150	22.000.000.000	100% học phí toàn khóa học và miễn phí chỗ ở ký túc xá	Tất cả các ngành học Đối tượng thí sinh là người dân tộc thiểu số.
2	Học bổng Tài năng	140	10.000.000.000	50% học phí toàn khóa học	Tất cả các ngành học
3	Học bổng Tiếp sức	340	15.000.000.000	30% học phí toàn khóa học	Tất cả các ngành học

** Thời gian áp dụng: Thí sinh nhập học trước ngày 30/08/2026.

* Ghi chú: Học bổng trên là đích danh, không có giá trị quy đổi thành tiền mặt và được khấu trừ vào học phí từ các kỳ học tiếp theo (có điều kiện duy trì học bổng).

5.2. Học phí, lệ phí

- Học phí

STT	Khối ngành	Đơn giá (VNĐ)/tín chỉ
1	Khối ngành Kinh tế; Du lịch – Ngoại ngữ	800.000
2	Khối ngành Kỹ thuật; Luật	850.000
3	Ngành Giáo dục học	950.000
4	Ngành Dược; Điều dưỡng; Ngôn ngữ Trung Quốc	1.050.000

- Lệ phí xét tuyển và hồ sơ: 100.000 đồng

6. Lộ trình học tập

- Chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng, sinh viên được thực tập tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước.
 - Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc, sinh viên tham gia kỳ trại hè hoặc trại đông tại Trung Quốc thời gian 02 tuần.
 - Các ngành khác sinh viên thực tập tại Trung Quốc thời gian 0,5 năm.
- Tổng thời gian học tập: Các ngành 3,5 năm – 4 năm; ngành Dược học: 5 năm.
- Các thông tin khác, thí sinh tham khảo tại website: www.thanhdo.edu.vn

7. Hồ sơ xét tuyển bao gồm:

- 01 bản sao công chứng bằng tốt nghiệp THPT (Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời) hoặc Trung học nghề (Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình văn hóa THPT); học bạ THPT/ Trung học nghề (Bảng ghi kết quả học tập văn hóa THPT).
- 01 bản sao công chứng căn cước hoặc căn cước công dân, giấy khai sinh, các giấy tờ ưu tiên khác (nếu có).